

Số: 0508 /TTr-UBND

Cà Mau, ngày 25 tháng 12 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết Quy định cơ chế, chính sách tín dụng
ưu đãi từ vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh
Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cà Mau**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 16/6/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi từ vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) tỉnh Cà Mau, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách trong giai đoạn mới.

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư công theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Việc làm số 74/2025/QH15;

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Căn cứ Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030, giai đoạn 1: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 261/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27 tháng 9 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên, được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 05/2022/QĐ-TTg ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 50/2010/QĐ-TTg ngày 28 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành cơ chế xử lý nợ bị rủi ro tại Ngân hàng Chính sách xã hội, được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 08/2021/QĐ-TTg ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù;

Căn cứ Quyết định số 10/2024/QĐ-TTg ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng thực hiện cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 29/2025/QĐ-TTg ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên, học viên thạc sỹ, nghiên cứu sinh học các ngành khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán;

Căn cứ Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 84/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2. Cơ sở thực tiễn

Thực hiện chủ trương sáp nhập các cơ quan, đơn vị theo chỉ đạo của Trung ương, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cà Mau được thành lập trên cơ sở hợp nhất 02 Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Bạc Liêu (cũ) và Cà Mau (cũ). Sau sáp nhập, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cà Mau đang triển khai trên 15 chương trình tín dụng chính sách theo các Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ⁽¹⁾. Đến ngày 31/10/2025, tổng nguồn vốn

¹ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác; Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ Quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội; Quyết định số 31/2007/QĐ-TTg ngày 05/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với hộ gia đình sản xuất, kinh doanh tại vùng khó khăn; Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên; Quyết định số 92/2009/QĐ-TTg ngày 08/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với thương nhân hoạt động thương mại tại vùng khó khăn; Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg ngày 12/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở; Quyết định số 15/2013/QĐ-TTg ngày 23/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về tín

tại Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh đạt 8.315 tỷ đồng (*trong đó nguồn vốn nhận ủy thác tại địa phương đạt 751,2 tỷ đồng*), tổng dư nợ đạt 8.367 tỷ đồng, với 229.977 khách hàng vay vốn đang còn dư nợ.

Bên cạnh đó, Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (*cũ*) ban hành Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 về chính sách hỗ trợ, cho vay đối với các hộ Làng nghề thuộc Công viên Văn hoá - Du lịch Mũi Cà Mau và đối tượng xuất khẩu lao động trên địa tỉnh Cà Mau; Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu (*cũ*) ban hành Nghị quyết số 15/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động trên địa tỉnh Bạc Liêu giai đoạn 2021 - 2025, Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 phê duyệt Chương trình việc làm trên địa tỉnh Bạc Liêu giai đoạn 2021 - 2025.

Việc ban hành Nghị quyết Quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi từ vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cà Mau đảm bảo việc triển khai kịp thời, đồng bộ chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội; thống nhất cơ chế, chính sách sau sáp nhập, tạo hành lang pháp lý chung, tránh chồng chéo, đảm bảo công bằng trong tiếp cận vốn vay đối với người dân trong toàn tỉnh; đồng thời, phát huy vai trò nguồn vốn tín dụng chính sách trong hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách, góp phần giải quyết việc làm, khởi nghiệp, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Do đó, việc Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi từ vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cà Mau là cần thiết và đúng thẩm quyền.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành văn bản

Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Ban Bí thư, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách trong giai đoạn mới; triển

dụng đối với hộ cận nghèo; Quyết định số 28/2015/QĐ-TTg ngày 21/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo; Quyết định số 09/2022/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến; Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2017 - 2020; Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù; Quyết định số 10/2024/QĐ-TTg ngày 15/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng thực hiện cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; Quyết định số 29/2015/QĐ-TTg ngày 28/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên, học viên thạc sỹ, nghiên cứu sinh học các ngành khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán.

khai kịp thời các quy định của Luật Ngân sách, Luật đầu tư công², Nghị quyết của Quốc hội, các Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Tài chính³ về nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách trên địa bàn tỉnh.

Là căn cứ để Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc ủy thác vốn ngân sách địa phương qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cà Mau để cho vay các đối tượng chính sách theo đúng quy định, đảm bảo công khai, minh bạch và hiệu quả sử dụng nguồn lực.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Đảm bảo tuân thủ các quy định tại Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ quy định về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu quản lý tại tỉnh Cà Mau.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công, Thông tư số 84/2025/TT-BTC ngày 19/8/2025 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08/02/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Sở Tài chính đã triển khai theo đúng trình tự quy định để xây dựng Dự thảo Nghị quyết Quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi từ vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cà Mau và đã gửi các cơ quan, đơn vị xin ý kiến góp ý Dự thảo, cụ thể:

- Trên cơ sở Công văn số 07439/UBND-KGVX ngày 12/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tham mưu đề xuất việc xây dựng Nghị quyết HĐND tỉnh Quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Cà Mau:

+ Sở Tài chính đăng ký xây dựng Quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Cà Mau (*Công văn số 5497/STC-NS ngày 19/11/2025 của Sở Tài chính*).

² Khoản 7 Điều 5 Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 quy định: “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định cơ chế, chính sách cụ thể và bố trí vốn ngân sách địa phương để thực hiện chính sách này. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện ủy thác vốn ngân sách địa phương để thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi theo Quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh”

³ Khoản 3 Điều 1 Thông tư số 84/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định: “Mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định trên cơ sở các quy định hiện hành của NHCSXH và phù hợp với thực tế tại địa phương”

+ Sở Tài chính đã tổ chức soạn thảo, dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết và tổ chức lấy ý kiến các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã phường để các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia góp ý theo quy định (*Công văn số 5629/STC-NS ngày 21/11/2025 của Sở Tài chính*).

- Trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 0435/TTr-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2025. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 18/12/2025 của về việc ban hành Danh mục Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 và Nghị định số 241/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường.

- Thực hiện Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 18/12/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Danh mục Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Công văn số 09947/UBND-NC ngày 20/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng dự thảo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và trên cơ sở ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan. Sở Tài chính đã tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết, trình Sở Tư pháp (*Công văn số 6860/STC-NS ngày 19/12/2025 của Sở Tài chính*).

Sau khi nhận được Báo cáo thẩm định số 1227/BC-STP ngày 24/12/2025 của Sở Tư pháp về dự thảo Nghị quyết quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi từ vốn đầu tư công ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cà Mau; Sở Tài chính đã giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết và trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Hồ sơ dự thảo Nghị quyết đã được các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất thông qua.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 7 Điều 5 Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15.

- Đối tượng áp dụng:

+ Các đối tượng được vay vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội theo quy định hiện hành của Trung ương.

+ Các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan đến việc quản lý và sử dụng vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo, các đối tượng chính sách khác.

2. Bố cục của dự thảo văn bản: Dự thảo Nghị quyết gồm có 08 Điều.

3. Nội dung cơ bản như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Đối tượng được hưởng chính sách (09 đối tượng), trong đó:

- Có 05 đối tượng được hưởng chính sách theo các quy định hiện hành của Trung ương.

- Có 04 đối tượng được hưởng chính sách theo đặc thù của địa phương.

Điều 4. Mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay.

Điều 5. Xử lý nợ bị rủi ro.

Điều 6. Nguồn vốn cho vay

Điều 7. Tổ chức thực hiện.

Điều 8. Hiệu lực thi hành.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN VĂN BẢN

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết.

3. Các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện theo nội dung của Nghị quyết.

4. Nguồn kinh phí thực hiện được bố trí từ vốn ngân sách địa phương.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN THÔNG QUA

Trình thông qua kỳ họp tổng kết công tác Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026

(Hồ sơ kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết (2) Bảng tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý (3) Báo cáo thẩm định (4) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định).

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết Quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi từ vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐVP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lưu VT, VT (H-TT03), KP142/12.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Vũ Thăng